|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD VÀ ĐÀO TẠO QUẬN ĐỐNG ĐATRƯỜNG THCS NGUYỄN TRƯỜNG TỘ--------------------------------- | ĐỀ THI OLIMPIC LẦN 2Môn thi: NGỮ VĂN 8.*Thời gian làm bài: 120 phút.* Ngày thi 1 tháng 3 năm 2024  (Đề thi gồm: 01 trang) |

**I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN ( 5 điểm)**

**Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:**

*Có một sự thật là, trong cuộc sống ắt sẽ luôn luôn xuất hiện mâu thuẫn, sẽ xuất hiện những biến cố không mong muốn, mỗi người chúng ta sẽ đối diện với chúng như thế nào? Luôn luôn có hai sự lựa chọn đối lập nhau: nhận trách nhiệm hay đẩy trách nhiệm đó đi?*

*Có những người luôn không nhận lỗi về mình nhưng việc đầu tiên họ nghĩ tới là đẩy trách nhiệm đó cho người khác.* *Phương thức tư duy đó đã được hình thành, nuôi dưỡng và cắm rễ sâu trong con người họ, đến mức đã trở thành một phản xạ tự nhiên khiến nhiều người không thể tự mình ý thức ra được nữa, mà ngược lại nếu được người khác góp ý nhận xét thì họ sẽ ngay lập tức xù lông và phản xạ dội ngược trở lại. Như khi ta đập một quả bóng xuống đất vậy, quả bóng ấy khi bị đập xuống đất, nó lập tức dội thẳng lại chúng ta.*

*Thói quen đổ lỗi không chỉ dừng lại ở một vài sự việc hay hiện tượng mà ngày càng trở nên phổ biến, không phải chỉ dừng lại ở mức độ một trào lưu hay theo phong trào mà nó từ lâu đã ăn sâu vào mỗi một con người, dường như đã dần trở thành một phong cách ứng xử hiện đại – một văn hoá đối đáp của xã hội ngày nay. Đổ lỗi cho người khác, đổ lỗi cho ngoại cảnh, đổ lỗi cho điều kiện tự nhiên, đổ lỗi cho số phận, v.v… – đó là những đối tượng bị đổ lỗi phổ biến mà chúng ta vẫn thường hay vịn vào nhằm giảm thiểu hoặc tránh né trách nhiệm của bản thân.(…)*

*Trên thực tế , “Đổ lỗi” chính là một thói quen rất xấu, là sản phẩm của một xã hội biến dị đang trượt dốc về Đạo đức, nó được tiêm nhiễm và nuôi dưỡng trong đầu óc mỗi người dân ngay từ tấm bé một cách hết sức tự nhiên. Như một hạt giống được nảy mầm, nó đã ăn sâu bám rễ vào phương thức tư duy của mỗi người Việt Nam, để đến ngày nay, dần dần hình thành nên một tính cách chung của cả xã hội – không biết nhận lỗi, và có lẽ không chỉ riêng Việt Nam. Chúng ta đang coi việc đổ lỗi cho người khác như một lối ứng xử hoàn toàn tự nhiên nhưng không phải vậy mà hoàn toàn ngược lại, “Tự nhận lỗi” mới là văn hoá ứng xử tốt đẹp nhất của một người chân chính.*

(Nguồn: *trithucvn.org*, sưu tầm: Anh Duy - P. PTKD)

**Câu 1 (1.0 đ):** Theo tác giả, những đối tượng phổ biến mà chúng ta thường hay đổ lỗi là gì?

**Câu 2 (2.0 đ):** Chỉ ra và phân tích tác dụng biện pháp tu từ so sánh trong câu văn: *Chúng ta đang coi việc đổ lỗi cho người khác như một lối ứng xử hoàn toàn tự nhiên”*

**Câu 3 (2.0 đ):** Em có đồng tình với quan điểm:*“Tự nhận lỗi” mới là văn hoá ứng xử tốt đẹp nhất của một người chân chính* không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (15 điểm)**

**Câu 1: (5.0 điểm)**

Từ nội dung văn bản đọc – hiểu, hãy trình bày suy nghĩ của em về **ý nghĩa** của việc tự nhận lỗi đối với sự trưởng thành của mỗi người và sự phát triển của toàn xã hội.

**Câu 2: (10.0 điểm)**

Khi đánh giá về truyện ngắn, nhà văn Nguyễn Kiên cho rằng: *“Một truyện ngắn hay vừa là chứng tích của một thời, vừa là hiện thân cho chân lí giản dị của mọi thời”.*

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua một truyện ngắn mà em am hiểu nhất, hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

--------**-HẾT**---------

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD VÀ ĐÀO TẠO QUẬN ĐỐNG ĐATRƯỜNG THCS NGUYỄN TRƯỜNG TỘ--------------------------------- | HƯỚNG DẪN CHẤMMôn thi: NGỮ VĂN 8.*Thời gian làm bài: 120 phút.* Ngày thi tháng năm 2024  (Đáp án gồm: 05 trang) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (2,5 điểm)** | | **5.0** |
| **1** | - Theo tác giả, những đối tượng phổ biến mà chúng ta thường hay đổ lỗi là:  + người khác  + ngoại cảnh  + điều kiện tự nhiên  + số phận…  ***Lưu ý:***  *+ Trả lời đúng cho 1.0 điểm (đạt từ 3 ý trở lên)*  *+ Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0,0 điểm* | 1.0 |
| **2** | **- P**hép tu từ so sánh: *Chúng ta đang coi việc đổ lỗi cho người khác như một lối ứng xử hoàn toàn tự nhiên”.* Chỉ rõ các vế so sánh  - Tác dụng:  + Làm cho sự diễn đạt thêm cụ thể, sinh động, giàu hình ảnh, tạo được sự hấp dẫn cho người đọc...  + Thể hiện rõ việc cố tình chối bỏ sai lầm, mặc định như một điều hiển nhiên..  + Thể hiện cách đánh giá thẳng thắn sâu sắc của tác giả, nhắc nhủ chúng ta nên biết đón nhận lời góp ý từ người khác với thái độ tích cực, cầu thị tiến bộ... | 2.0 |
| **3** | *-* Bày tỏ quan điểm: HS có thể trả lời có, không hoặc vừa có vừa không đồng ý  (Tuy nhiên đồng ý sẽ là đáp án đúng hơn với dạng câu hỏi này)  - Lí giải thuyết phục tách thành các ý mạch lạc.  VD: Tự nhận lỗi thể hiện cách ứng xử văn minh cơ bản nhất, biết chịu trách nhiệm trước hành vi hậu quả mình gây ra.. | 0,5  1,5 |
| **II. LÀM VĂN (7,5 điểm)** | | | |
| **1** | **Từ nội dung văn bản đọc – hiểu, hãy trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của việc tự nhận lỗi đối với sự trưởng thành của mỗi người và sự phát triển của toàn xã hội.**  *(Đề bài không qui định hình thức nhưng với dạng câu hỏi này sẽ khuyến khích HS nên viết thành bài văn ngắn khoảng 1 trang giấy thi có bố cục 3 phần)* | **5.0** |
| a.Đảm bảo cấu trúc của bài văn (Mở - thân – kết) | 0,5 |
| b. Xác định được vấn đề nghị luận: ý nghĩa của việc tự nhận lỗi đối với sự trưởng thành của mỗi người và sự phát triển của xã hội. | 0,5 |
| - Dẫn dắt nêu vấn đề nghị luận: Tự nhận lỗi có ý nghĩa to lớn đối với sự trưởng thành của mỗi người và sự phát triển của xã hội.  - **Ý nghĩa**:  - Nhận lỗi được hiểu là hành động tự nhìn nhận về cái sai của bản thân, là sự chia sẻ đối với người bị tổn thương, thiệt hại và cụ thể hóa bằng lời xin lỗi. Việc biết nhận lỗi là thể hiện sự mong muốn được đền bù và mong muốn được tha thứ.  - Trong cuộc sống, không ai sinh ra đã là hoàn hảo, sai lầm là biểu hiện thường thấy của con người. Khi có sai lầm thì lời xin lỗi sẽ luôn là hành động thực tế giúp hạn chế phần nào đó những hậu quả đáng tiếc xảy ra, đồng thời phần nào xoa dịu được tâm hồn người bị tổn thương.  - Việc nhận lỗi và sửa chữa chúng sẽ khiến bản thân ta tốt hơn từng ngày, rèn luyện được nhiều phẩm chất tốt đẹp, giúp ta hoàn thiện nhân cách, xây dựng được hình ảnh đẹp của bản thân…  - Việc ta biết nhận lỗi và sửa chữa lỗi sẽ giúp cho những cảm xúc tiêu cực sẽ được giảm bớt và tạo dựng thêm nhiều bài học bổ ích.  - Người biết nhận lỗi và sửa chữa lỗi lầm sẽ là người có cái nhìn nhận thực tế vào đời sống cũng như nhận được sự sự tin tưởng, đánh giá cao của người khác. Họ xứng đáng được tin tưởng, được tha thứ và được noi gương.  - Không biết tự nhận lỗi chính là một thói quen rất xấu, là sản phẩm của một xã hội biến dị đang trượt dốc về Đạo đức. Vì thế một tập thể cộng đồng có nhiều người có văn hoá biết nhận lỗi, biết cách xin lỗi đúng lúc một cách khéo léo và chân thành là một xã hội văn minh, lịch sự, có chỉ số IQ và EQ cao…  \* Dẫn chứng:  - Bài học nhận thức và hành động:  ( HS có thể nêu giải thích, biểu hiện, dẫn chứng...tuy nhiên vấn đề cơ bản nhất của bài phải nêu thật kĩ vai trò ý nghĩa) | 3.0 |
| *4. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
| *5. Sáng tạo:* Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **Thang điểm định tính:**  *-* ***Điểm 4,0 -> 5.0****: Đảm bảo các yêu cầu trên, có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng phong phú, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu.*  *-* ***Điểm 2,5 -> 3,5****: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.*  ***- Điểm 1.0 -> 2,0****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có một vài lỗi chính tả.*  *-* ***Điểm dưới 1.0****: Chưa hiểu đúng vấn đề, thiếu sức thuyết phục, mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt.*  *-* ***Điểm 0****: Không làm hoặc lạc đề.* |  |
| **2** | **Khi đánh giá về truyện ngắn, nhà văn Nguyễn Kiên cho rằng: “Một truyện ngắn hay vừa là chứng tích của một thời, vừa là hiện thân cho chân lí giản dị của mọi thời”.**  **Em hiểu ý kiến trên như thế nào?** **Qua một truyện ngắn mà em am hiểu nhất, hãy làm sáng tỏ nhận định trên.** | **10,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.* | 0,5 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Hiểu được ý kiến của Nguyễn Kiên; làm sáng tỏ qua tác phẩm truyện có thể đã học, đã đọc...* | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự am hiểu sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.* |  |
|  | **1. Dẫn dắt, nêu và trích dẫn vấn đề một cách hợp lí.** | 0, 5 |
|  | **2. Giải thích vấn đề**  - **Truyện ngắn hay:** thể loại tự sự cỡ nhỏ, dung lượng ngắn, thường chỉ kể về một tình huống đặc biệt của đời sống, với số lượng không nhiều các nhân vật, tình tiết, chi tiết, qua đó gửi gắm những thông điệp tư tưởng, tình cảm của tác giả, nó phản ánh một lắt cắt của xã hội, thể hiện, gửi gắm một thông điệp, một tư tưởng một quan niệm nhân sinh của tác giả.  - **Chứng tích của một thời**: Phản ánh được hiện thực của thời đại với những vấn đề đời sống nổi cộm, bức thiết của nó.  - **Hiện thân của một chân lí giản dị của mọi thời:** Thể hiện được những vấn đề bản chất, cốt lõi của nhân sinh, những chân lí muôn đời, vượt qua giới hạn của thời đại như: Hạnh phúc, tình yêu, quyền sống, quyền bình đẳng, quyền tự do, công lí…  => Ý kiến của Nguyễn Kiên không chỉ chia sẻ kinh nghiệm sáng tác của nhà văn mà còn nêu lên một yêu cầu cốt lõi đối với nội dung truyện. Đó là giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo.  \* Lưu ý:  - HS chỉ giải thích từ ngữ, tối đa: 0,5 điểm.  - Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau miễn là nêu được đúng bản chất vấn đề. | 0,5 |
|  | **3. Cơ sở lí luận**  + Văn học là tấm gương phản chiếu cuộc sống hiện thực và nhà văn là người thư kí trung thành của thời đại. Vì thế tác phẩm không chỉ in dấu những đặc điểm lịch sử xã hội của thời đại mà nó ra đời mà còn là là chứng tích của một thời - hiện thưc xã hội. Qua mỗi chứng tích ấy, nhà văn gửi gắm về một chân lí giản dị của mọi thời. Chân lí giản dị ấy phải là nhân sinh quan tiến bộ.  + Một tác phẩm văn chương nói chung, truyện ngắn hay nói riêng muốn bất hủ cùng với thời gian, năm tháng, sống mãi trong lòng bạn đọc thì nó phải thực hiện được sứ mệnh thiêng liêng, cao cả là phản ánh lát cắt của cuộc sống, tư tưởng nhân sinh của người cầm bút.  *\* Lưu ý:*  *- Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau song cần phù hợp với nhận định và tác phẩm.* | 0,5 |
|  | **4. Phân tích, chứng minh:** | **7.5** |
|  | \* Giới thiệu tác giả và tác phẩm cần chứng minh: HS tùy chọn nhưng phải là tác phẩm truyện ngắn.  VD: Nam Cao và tác phẩm Lão Hạc | 0,5 |
|  | Đưa các luận điểm cần chứng minh lên đầu đoạn văn, tránh kể lể, bài viết lấy cơ sở phân tích để chứng minh cho nhận định cho nên toàn bài viết phải hướng về nhận định, bám sát nhận định.  VD 1:  *LD 1: Trước hết, chứng tích một thời trong Lão Hạc là phản ánh chân thực thời đại:*  + Qua truyện ngắn “Lão Hạc”, nhà văn Nam Cao đã dựng lên bức tranh chân thực về nông thôn Việt Nam nghèo đói, xơ xác, đẩy người nông dân bị bần cùng hóa, đẩy người tri thức cũng sống mòn mỏi bế tắc..( HS viết về cái nghèo đói bủa vây ..)  + Truyện XD rất thành công nhân vật điển hình có tính khái quát, vừa cụ thể, vừa tiêu biểu cho người nông dân nói chung trong xã hội đương thời:  (HS có thể viết về **số phận và phẩm chất** chung, khái quát của nhân vật.. sự mâu thuẫn giằng xé giữa lựa chọn sống – chết của bao số phận con người trong XH khi đó chính là chứng tích một thời...)  .)  + Chứng tích một thời cũng là để khẳng định phẩm giá con người Việt Nam, đó là tinh thần nhân đạo, nỗi xót xa của trước bi kịch bị bần cùng hóa, bị đe dọa của cái nghèo... Đó không chỉ là bi kịch của con người trong một thời mà còn của muôn đời.  + ........ | 1.5 |
|  | *LD 2: VD Truyện ... không chỉ phản ánh chứng tích của một thời mà còn là hiện thân cho chân lí giản dị của mọi thời.*  *VD*  + Nhà văn xây dựng trong tác phẩm chân lí giản dị của mọi thời đại đó chính là tình người bất diệt: VD  + Lòng kính trọng của lão Hạc với ông giáo..  + Tình cảm quí mến của ông giáo dành cho lão Hạc  + Lòng yêu thương con sâu sắc của lão Hạc...  + Giàu lòng nhân hậu, lương thiện, yêu thương con... | 1.5 |
|  | *LD 3: Chứng tích một thời, chân lí giản dị của mọi thời hiện lên trong tác phẩm ...còn được thể hiện qua hình thức nghệ thuật độc đáo, đặc sắc.*  - Truyện .... có sự kết hợp giữa tự sự và trữ tình làm lên một áng văn xuôi sống mãi với thời gian.  - Xây dựng tình huống truyện độc đáo?  - Nghệ thuật xây dựng nhân vật tài tình: nhân vật được khắc hoạ tâm lí và tính cách qua lời nói (đối thoại), suy nghĩ và hành động?  - Nghệ thuật dựng truyện: dẫn dắt tình huống truyện hợp lí? Chi tiết đặc sắc?  *\* Lưu ý:*  *- Nếu HS chỉ phân tích đơn thuần các nhân vật mà không theo định hướng, tối đa: 2,5 điểm.*  *- Nếu nghệ thuật không tách thành luận điểm riêng mà lồng vào phần đánh giá thì chỉ cho 0,5 điểm* | 1.5 |
|  | **5. Đánh giá, mở rộng**  + Ý kiến của nhà phê bình văn học Nguyễn Kiên đã khẳng định mối quan hệ giữa nghệ thuật và đời sống, nhưng quan trọng và trực tiếp là tâm - tài của người nghệ sĩ.  + Không chỉ với truyện ngắn ...., ý kiến của Nguyễn Kiên còn đúng với mọi tác phẩm có giá trị thật sự. Sức sống của tác phẩm? | 1.0 |
|  | **6. Bài học cho người sáng tác và người tiếp nhận**  - Với người sáng tác: người sáng tác phải phản ánh một hiện thực, lát cắt của cuộc sống, phải thể hiện một tư tưởng, tình cảm, quan niệm nhân sinh tiến bộ và cả giá trị nhân đạo sâu sắc. Đấy mới là điều làm bất tử cho người nghệ sĩ, tạo ra tiếng vang lớn cho tác phẩm đến muôn đời!  - **Với người tiếp nhận – người đọc:** Người tiếp nhận phải sống hòa mình với tác phẩm, phải cảm nhận tinh tế, sâu sắc, phải vui với cái vui của nhân vật, phải buồn trước cái buồn của nhân vật, cùng nhân vật trong suốt mạch cảm xúc của tác phẩm. Không những thế, trách nhiệm của người đọc còn là sáng tạo ra tác phẩm và truyền thông điệp của nhà văn đến mọi người. | 0,5 |
|  | d. Đảm bảo các yêu cầu về dùng từ, chính tả, đặt câu. | 0.5 |
|  | e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0.5 |
| ***Gợi ý về thang điểm:***  *- Điểm 8,0 đến 10,0 điểm:* Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; có kĩ năng giải thích tốt; phân tích tác phẩm có định hướng, chọn lọc hình ảnh tiêu biểu, khái quát; kết nối các ý sâu sắc; logic, sáng rõ, khoa học; lập luận chặt chẽ, liên hệ so sánh, vận dụng nhuần nhuyễn, hợp lí lí luận; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.  *- Điểm 6,0 đến 7,5:* Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên; có kĩ năng giải thích; hiểu và phân tích tác phẩm có định hướng; diễn đạt mạch lạc, văn viết có cảm xúc.  *- Điểm 4,0 đến 5,5:* Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trên; giải thích còn chung chung; có ý thức phân tích theo định hướng song chưa rõ; còn mắc lỗi diễn đạt, chính tả.  *- Điểm 2,0 đến 3,5:* Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề; bài viết sơ sài; phân tích không có định hướng; mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  *- Dưới 2,0 điểm:* Không có kĩ năng làm bài; không hiểu tác phẩm; mắc quá nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  *- Điểm 0,0:* Làm sai hoàn toàn hoặc không làm bài.  *\* Lưu ý:*  - ***Không đếm ý cho điểm****, cân nhắc toàn bài để đánh giá.*  *- Khuyến khích những bài có ý tưởng sâu sắc, biết liên hệ, kết nối, vận dụng lí luận nhuần nhuyễn, có phát hiện riêng, diễn đạt có chất văn.*  *- Điểm toàn bài để lẻ 0,25 điểm.* | | |

**Lưu ý chung:**

*- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.*

*- Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.*

**------Hết-----**